

Số: 33/2022/QĐST- HNGĐ

Phúc Yên, ngày 20 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962;

Đăng ký HKTT: Tổ 2, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc;

Hiện trú tại: Thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang;

*Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Tổ 2, phường T, thành phố P, Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông T và bà H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Phạm Thị Bích P, sinh ngày 26/8/1994 và Phạm Quỳnh A, sinh ngày 25/12/2004. Hiện cháu P đã thành niên, lao động tự túc được cháu ở với ai là quyền của cháu. Ly hôn giao cháu Phạm Quỳnh A, sinh ngày 25/12/2004 cho bà Nguyễn Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; ông T không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng bà H, vì bà H không yêu cầu. Ông T có quyền đi lại thăm hỏi con chung không ai được ngăn cản.

*Về tài sản chung, vay nợ chung và công sức: Ông T và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị H thống nhất để ông T nộp chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai số: 0000657 ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Ông Phạm Văn T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

-Nơi nhận:

- VKSND T.P Phúc Yên;
- THA T.P Phúc Yên;
- Các đương sự;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

THẨM PHÁN

LƯU THỊ THÚY